

## ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ 1 MÔN HOÁ LỚP 8

### ĐỀ 1:

#### A. TRẮC NGHIỆM (4đ):

Hãy khoanh tròn vào đầu chữ cái đứng trước cho câu trả lời đúng:

**Câu 1.** Khí hidro sunfua có công thức hoá học là  $H_2S$ , hãy cho biết trong CTHH đã cho nguyên tố lưu huỳnh có hóa trị mấy?

- A. I                      B. II                      C. III                      D. IV.

**Câu 2.** Phân tử khối của đồng (II) sunfat  $CuSO_4$  là: (biết  $Cu = 64, S = 32, O = 16$ )

- A. 140 đ.v.C ;    B. 150 đ.v.C;            C. 160 đ.v.C            D. 170 đ.v.C.

**Câu 3.** Những nguyên tử cùng loại có cùng số hạt nào sau đây:

- A. Notron            B. Prôtôn            C. Electron            D. Hạt nhân

**Câu 4.** Cơ thể người có 63-68% về khối lượng là nước. Hãy chọn câu trả lời đúng:

- A. Cơ thể người, nước là vật thể;  
B. Cơ thể người, nước là chất.  
C. Cơ thể người là vật thể, nước là chất;  
D. Cơ thể người là chất, nước là vật thể.

**Câu 5.** Công thức hóa học sau đây là công thức của đơn chất:

- A.  $N_2$ ;            B.  $N_2O_5$ ;            C.  $NO$ ;            D.  $NO_2$ .

**Câu 6.** Công thức hóa học của axit nitric( biết trong phân tử có 1H, 1N, 3O) là:

- A.  $HNO_3$ ;    B.  $H_3NO$ ;            C.  $H_2NO_3$ ;            D.  $HN_3O$ .

**Câu 7.** Vật thể sau đây là vật thể nhân tạo:

- A. Cây cối;    B. Sông suối;            C. Nhà cửa;            D. Đất đá.

**Câu 8.** Một chất khí có phân tử khối bằng 14 lần khí hiđro. Vậy, khí đó là:

- A. Nitơ;      B. Oxi;                      C. Clo;                      D. Cacbonic.

**B. TỰ LUẬN (6đ):**

**Câu 1:**(2 đ) Tính phân tử khối của các hợp chất sau:

- a. BaO      b. Ca(OH)<sub>2</sub>.      c. FeSO<sub>4</sub>      d. HNO<sub>3</sub>

*(Biết Ba=137, Ca=40, Fe=56, S= 32, N=14, O=16, H=1)*

**Câu 2:** (2 đ)

- a. Lập công thức hoá học của hợp chất có phân tử gồm: Fe (II) và Cl (I)..  
b. Tính hóa trị của S trong hợp chất SO<sub>2</sub>.

**Câu 3:** (2 đ)

Một hợp chất có phân tử gồm 1 nguyên tử của nguyên tố X liên kết với 2 nguyên tử O và nặng hơn phân tử hiđro là 32 lần.

- a. Tính phân tử khối của hợp chất.  
b. Tính nguyên tử khối của X, cho biết tên và kí hiệu hóa học của nguyên tố đó.

*(Học sinh được sử dụng bảng tuần hoàn hóa học)*

## ĐỀ 2

### I. TRẮC NGHIỆM

#### *Phần 1. Trắc nghiệm*

**Câu 1:** Công thức hóa học nào sau đây là công thức của hợp chất:

- A. C                      B. NO<sub>2</sub>                      C. Ca                      D. N<sub>2</sub>

**Câu 2:** Đề chỉ hai phân tử Hidro ta viết.

- A. H<sub>2</sub>                      B. 2H                      C. 2H<sub>2</sub>                      D. 4H

**Câu 3:** Công thức hóa học của axit nitric (biết trong phân tử có 1H, 1N, 3O) là:

- A. HNO<sub>3</sub>                      B. H<sub>3</sub>NO                      C. H<sub>2</sub>NO<sub>3</sub>                      D. HN<sub>3</sub>O

**Câu 4:** Cho biết CTHH hợp chất của nguyên tố X với O và hợp chất nguyên tố Y với H: XO, YH<sub>2</sub>. Công thức đúng của hợp chất XY là:

- A. X<sub>2</sub>Y<sub>3</sub>                      B. XY                      C. X<sub>3</sub>Y<sub>2</sub>                      D. X<sub>2</sub>Y

**Câu 5:** Từ CTHH Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>. Cho biết ý nào sau đây đúng.

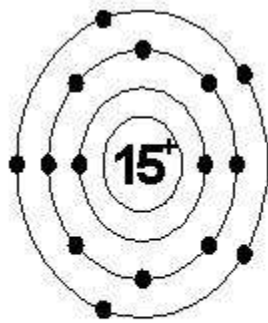
- A. Hợp chất trên do 3 nguyên tố là: Na, C, O tạo nên  
B. Hợp chất trên do 3 nguyên tử Na, C, O tạo nên  
C. Hợp chất trên do nguyên tử Na và nhóm (CO<sub>3</sub>) tạo nên.  
D. Cả a, b, c đều đúng

**Câu 6:** Nguyên tử của một nguyên tố có số p = 7 nên số lớp e và số e lớp ngoài cùng lần lượt là:

- A. 5,2                      B. 3,4                      C. 2,5                      D. 2,4

#### *Phần 2. Điền vào chỗ chấm*

Hãy điền vào ô trống những thông tin phù hợp với cấu tạo của nguyên tử Photpho (P)



Số proton trong hạt nhân : .....

Số electron trong nguyên tử : .....

Số lớp electron : .....

Số electron lớp ngoài cùng : .....

## II. TỰ LUẬN (6đ)

### Câu 1.

- Phát biểu qui tắc về hoá trị?
- CTHH nào sau đây viết sai? Vì sao? Hãy viết lại cho đúng? NaO, CaCl<sub>2</sub>

### Câu 2.

- Tính hoá trị của N trong CTHH N<sub>2</sub>O<sub>5</sub>?
- Lập CTHH của hợp chất gồm 2 nguyên tố: Na (I) và nhóm PO<sub>4</sub>(III)

**Câu 3.** Phân tử hợp chất A gồm 1 nguyên tử của nguyên tố X liên kết với 1 nguyên tử Oxi và nặng bằng 2 lần nguyên tử Canxi

- Tính phân tử khối của hợp chất A? (1đ)
- Tính nguyên tử khối của X, cho biết tên và kí hiệu hóa học của nguyên tố X? (1đ)

**ĐỀ 3:**

**A. TRẮC NGHIỆM (4đ):**

Hãy khoanh tròn vào đầu chữ cái đứng trước cho câu trả lời đúng:

**Câu 1.** Khí hidro sunfua có công thức hoá học là  $H_2S$ , hãy cho biết trong CTHH đã cho nguyên tố lưu huỳnh có hóa trị mấy?

- A. I                      B. II                      C. III                      D. IV.

**Câu 2.** Phân tử khối của đồng (II) sunfat  $CuSO_4$  là: (biết  $Cu = 64, S = 32, O = 16$ )

- A. 140 đ.v.C ;    B. 150 đ.v.C;            C. 160 đ.v.C            D. 170 đ.v.C.

**Câu 3.** Những nguyên tử cùng loại có cùng số hạt nào sau đây:

- A. Notron            B. Prôtôn            C. Electron            D. Hạt nhân

**Câu 4.** Cơ thể người có 63-68% về khối lượng là nước. Hãy chọn câu trả lời đúng:

- A. Cơ thể người, nước là vật thể;  
B. Cơ thể người, nước là chất.  
C. Cơ thể người là vật thể, nước là chất;  
D. Cơ thể người là chất, nước là vật thể.

**Câu 5.** Công thức hóa học sau đây là công thức của đơn chất:

- A.  $N_2$ ;            B.  $N_2O_5$ ;            C.  $NO$ ;            D.  $NO_2$ .

**Câu 6.** Công thức hóa học của axit nitric( biết trong phân tử có 1H, 1N, 3O) là:

- A.  $HNO_3$ ;            B.  $H_3NO$ ;            C.  $H_2NO_3$ ;            D.  $HN_3O$ .

**Câu 7.** Vật thể sau đây là vật thể nhân tạo:

- A. Cây cối;    B. Sông suối;            C. Nhà cửa;            D. Đất đá.

**Câu 8.** Một chất khí có phân tử khối bằng 14 lần khí hidro. Vậy, khí đó là:

- A. Nitơ;            B. Oxi;            C. Clo;            D. Cacbonic.

**B. TỰ LUẬN (6đ):**

**Câu 1:**(2 đ) Tính phân tử khối của các hợp chất sau:

- a. BaO      b. Ca(OH)<sub>2</sub>      c. FeSO<sub>4</sub>      d. HNO<sub>3</sub>

*(Biết Ba=137, Ca=40, Fe=56, S= 32, N=14, O=16, H=1)*

**Câu 2:** (2 đ)

- a. Lập công thức hoá học của hợp chất có phân tử gồm: Fe (II) và Cl (I)..  
b. Tính hóa trị của S trong hợp chất SO<sub>2</sub>.

**Câu 3:** (2 đ)

Một hợp chất có phân tử gồm 1 nguyên tử của nguyên tố X liên kết với 2 nguyên tử O và nặng hơn phân tử hydro là 32 lần.

- a. Tính phân tử khối của hợp chất.  
b. Tính nguyên tử khối của X, cho biết tên và kí hiệu hóa học của nguyên tố đó.

*(Học sinh được sử dụng bảng tuần hoàn hóa học)*